TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 24 - 5 - 2023
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Ông Dương Viết Hải và bà Từ Thị Hải Dương

Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2023/TLPT- HNGĐ ngày 23/02/2023 về việc "Ly hôn".

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2023/HNGĐ-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 948/2023/QĐ-PT ngày 05/4/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Võ Xuân H; sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Tổ D, Tổ dân phố F, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Mai A, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Tổ D, Tổ dân phố F, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có kháng cáo:* Anh Võ Xuân H là nguyên đơn trong vụ án.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự và bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:

** Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và trong các phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Võ Xuân H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: anh H và chị Trần Thị Mai A xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 02/7/2004 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không chia sẽ và thông cảm cho nhau. Mặc dù vợ chồng đã ngồi lại hòa giải nhưng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị A.

- Về quan hệ con chung: vợ chồng có 02 đứa con chung tên Võ Trần Xuân P, sinh ngày 02/12/2004 và Võ Thảo N, sinh ngày 25/6/2008, ly hôn anh H có nguyện vọng xin được nuôi cháu P và giao cháu N cho chị A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai, hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn chị Trần Thị Mai A trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 02/7/2004 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cùng nhau. Tuy nhiên đôi lúc trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra cãi vã nhưng mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng, thực tế tình cảm giữa chị và anh H vẫn còn. Nay anh H làm đơn ly hôn chị không đồng ý, vì mâu thuẫn giữa hai vợ chồng sẽ khắc phục được. Chị cố gắng để vợ chồng cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc và chăm sóc nuôi dạy con cái. Chị đề nghị Tòa xét xử cho vợ chồng được đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

- Về quan hệ con chung: vợ chồng có 02 đứa con chung tên Võ Trần Xuân P, sinh ngày 02/12/2004 và Võ Thảo N, sinh ngày 25/6/2008, ly hôn chị A có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai đứa và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2023/HNGĐ-ST ngày 11/01/2023 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình quyết định:

Căn cứ Điều 91, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự,

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử: Bác đơn xin ly hôn của anh Võ Xuân H về việc xin ly hôn chị Trần Thị Mai A; anh Võ Xuân H và chị Trần Thị Mai A vẫn là quan hệ vợ chồng với nhau.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Võ Xuân H phải chịu nộp 300.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/01/2023 Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận được đơn kháng cáo của nguyên đơn anh Võ Xuân H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xét xử cho được ly hôn.

Tại phiên toà phúc thẩm: Anh H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới; các đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội Đồng xét xử nhận định

[1]Về tố tụng: đơn kháng cáo của anh H làm trong hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của anh Võ Xuân H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị A xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 02/7/2004 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống với nhau mặc dù ít nhiều cũng có xảy ra những va chạm, mâu thuẫn, tuy nhiên các con của anh H và chị A đều tha thiết đề nghị Tòa án hòa giải để bố mẹ được đoàn tụ, chị A xác định chị vẫn còn tình cảm với anh H và đề nghị xin được đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị chưa đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng có thể khắc phục được, vì vậy không chấp nhận kháng cáo và yêu cầu xin ly hôn của anh H, Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm của Tòa

án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử bác đơn xin ly hôn của anh Võ Xuân H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần giữ nguyên toàn bộ quyết định của Bản án sơ thẩm.

- Về quan hệ con chung và tài sản chung: Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Xuân H nên không xem xét.

[3] Về án phí: - Anh H phải chịu nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị định số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, tuyên xử:

* Không chấp nhận kháng cáo của anh Võ Xuân H. Giữ nguyên Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 02/2023/HNGĐ-ST ngày 11/01/2023 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới,

1. Về quan hệ hôn nhân: Bác đơn khởi kiện của anh Võ Xuân H về việc xin ly hôn chị Trần Thị Mai A; anh Võ Xuân H và chị Trần Thị Mai A vẫn là quan hệ vợ chồng với nhau.

2. Về án phí: Anh Võ Xuân H phải chịu nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001296 ngày 11/10/2022 và số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 0001426 ngày 31/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh QB;
- TAND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn, Tòa DS.